

- Dọn tàn dư cây trồng và xác bã thực vật
- Phun thuốc sau mưa và vào lúc chiều tối

### b) Bệnh hại mè

**Bệnh héo cây (*Rhizoctonia sp.*; *Pythium sp.* *Fusarium sp.*):** gây hại nghiêm trọng nhất



Bệnh chết nhát (cây con)

Héo cây (trưởng thành)



Bệnh gây hại cả khi cây có trái

- Xử lý hạt giống: Polyram, Trichodesmar ĐHCT
- Phun ngừa sau gieo và 7 ngày sau gieo bằng Trichodesmar

- Sử dụng: Ridomil, Gold 68 WG; Mataxyl 500 WP, Aliette 800 WG.

- Không tủ đất bằng rơm rạ lúa nhiễm bệnh khô vằn

**Bệnh Thán thư (*Sclerotium sp.*)**

- Xử lý hạt giống: Polyram, Trichodesmar



- Phun xịt: Score 250EC, Amistar top 325 SC

### Cỏ dại trên ruộng mè:

- Sử dụng thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm như Dual, Dual gold sau khi gieo, chú ý phải đủ ẩm

- Sử dụng thuốc hậu nảy mầm như Onecide khi mè 14-18 ngày

- Ruộng có nhiều lúa rày, cỏ gạo, đuôi phụng sử dụng Gallant, Tagar super, Whip-S: 40-50 ml/bình 16 lít, khi mè từ 14-18 ngày



### 9. Thu hoạch và bảo quản



- Lá chuyển màu xanh vàng, vàng
- Trái gốc chuyển vàng và bắt đầu nứt
- Cắt cây khi trời khô ráo
- Ủ, phơi và ra hạt bằng máy tuốt lúa
- Bảo quản hạt giống: phơi thật khô, bao gói kín để nơi khô ráo.



**DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP**

**2283-VIE(SF)**

**BỘ NN & PTNT - VIỆN KHKTNNMN**



## **QUY TRÌNH THÂM CANH MÈ ĐEN TRÊN CHÂN ĐẤT XÁM**

Chủ biên: Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam

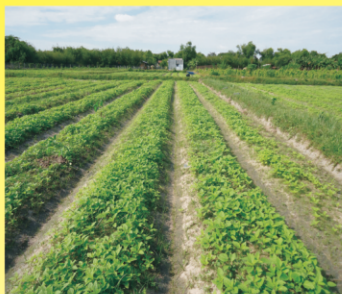
Phối hợp: Trung tâm Khuyến nông Long An, Trung tâm Khuyến nông An Giang



## 1. Thời vụ:

- Vụ Đông Xuân: từ tháng 11 - tháng 12

- Vụ Xuân Hè: từ tháng 1 - tháng 2



## 2. Chuẩn bị đất

**Cách 1.** Làm đất: Vệ sinh đồng ruộng, xới đất, lên luống: rộng 1,2-1,5 m, rãnh 30 sâu 15 cm

**Cách 2.** Không làm đất, cắt rạ để gốc 3cm, làm mương tưới tiêu mạng xương cá rộng 30, sâu 40 cm, cách nhau 6-8 m

## 3. Giống:

- Giống mè đen ĐH-1 hoặc NA2 (1,2-2 tấn/ha)

- Lượng gieo: 3 kg/ha, mật độ cây 20-30 cm

- Xử lý hạt giống: Polyram (3-5 g/1 kg hạt giống); Tricho ĐHCT (5 g/1 kg hạt giống)

## 4. Kỹ thuật gieo hạt

**Sạ lan:** trộn hạt giống với đất bột sạ cho đều

**Sạ hàng:** bằng công cụ sạ theo hàng

- Gieo sạ trên đất đã làm: cào nhẹ lớp đất mặt lấp hạt mè sâu 1-2 cm

- Sạ chay: từ 1/2 lượng rơm rạ có trên ruộng, cho

nước ngập ruộng 5-6 giờ, rút hết nước

## 5. Bón phân:

- Công thức chung: 90N-40P2O5-60K2O

- Hữu cơ vi sinh: 200-500 kg/ha (bón lót)

- Vô cơ: 200-300 kg/ha (bón trước làm đất)

- Vô cơ: có thể chọn 1 trong 3 cách sau:

**Cách 1:** dùng NPK 20-20-15

- Lót: 150 kg NPK 20-20-15 + 25 kg Kaliolorua

- Thúc (20-22 NSG): 50 kg NPK 20-20-15 + 100kg Urê + 25 kg Kaliolorua.

**Cách 2:** dùng Supe lân + NPK 20-20-15

- Lót: 150 kg lân + 50kg NPK + 75 kg Urê + 35 kg Kaliolorua.

-Thúc (20-22 NSG): 90 kg NPK + 60kg Urê + 30 kg Kaliolorua.

**Cách 3:** dùng DAP

- Lót: 50 kg DAP+ 100 kg Urê + 50 kg Kaliolorua

- Thúc (20-22 NSG): 40 kg DAP+ 60 kg Urê + 50 kg Kaliolorua

## 6. Quản lý nước

**Nguyên tắc:** đủ nước, không đọng nước sau mưa, sau tưới.

- Có hệ thống thoát thủy tốt.

- Tranh thủ xuống giống khi đất còn ẩm

### Kỹ thuật tưới:

- Tưới phun: bằng dây tưới;

- Tưới thấm: bơm nước vào rãnh, khi thấm giáp bề mặt luống, rút nước ra ngay.

### Các giai đoạn cần nước của cây:

- Nảy mầm (khi gieo)

- Bắt đầu ra hoa (22-25 ngày)

- Đậu trái (30-35 ngày)

- Trái chắc (40-50 ngày)

- Thời kỳ chín (65 ngày)

## 7. Tia thưa và dặm

### Tia thưa

- Là kỹ thuật bắt buộc, tạo cho cây đồng đều, cây khỏe và phân nhánh mạnh.

- Thời gian tia: 14-18 ngày sau gieo sạ

- Mật độ thích hợp sau tia:

+ Sạ lan: cây cách cây 25-30 cm

+ Sạ hàng: 30 x 20 cm (hàng x cây)

- Dùng công cụ sạ hàng chỉ cần 2-2,5 kg hạt giống/ha, giúp sạ đều, giảm công tưới.

### Dặm mè:

- Dặm hạt, sau sạ 5-7 ngày tại chỗ mất khoảng

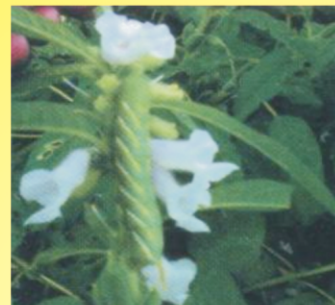
- Mè chết “mất khoảng” trên 25 % nên sạ lại.

## 8. Quản lý sâu, bệnh và cỏ dại

### a) Sâu hại mè

#### Sâu sa (*Acherontia lachesis*):

Dùng thuốc Acplant 1.9 EC, ABT 2 WC, Lannate 40 SP; Sumi Alpha 5 EC; Cyper 25 EC; Fastac 5 EC; Ofunack 40



EC và Hopsan 75 ND.

#### Sâu keo, sâu ăn tạp (*Spodoptera litura*):

- Dùng thuốc khi sâu mới nở như Acplant 1.9EC, ABT 2WC Fastac



5 EC, Lannate 40 SP; Sumi Alpha 5 EC

#### Sâu xanh da láng (*Spodoptera exigua*):

Dùng Acplant 1.9EC, ABT 2WC, Factac 5 EC,



Lanate 40SP, Atabron ; Cyper 25 EC

#### Câu cấu đen, bọ rầy (*Anomala spp*):

- Cày đất diệt ấu trùng, trứng

